

Bản án số: 71/2025/HSST

Ngày: 01 - 4 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Viết Hoàng Lâm

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Đỗ Quang Lý

2/ Bà Trương Thị Lệ Dung

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Ngọc Thành Nguyên – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Ngọc Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 71/2025/HSST ngày 28 tháng 02 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2025/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Nông Ngọc H; sinh ngày: 07/6/1980; tại: Lạng Sơn; trú tại: D đường T, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở: P nhà số G đường T, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt nam; con ông: Nông Ngọc Q (đã chết) và bà Đặng Thị Minh N, sinh năm: 1955; vợ con: chưa có; nhân thân: Ngày 19/7/2024, bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Q2, Thành phố Hồ Chí Minh khởi tố bị can về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Tiền án: Ngày 31/8/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/01/2020; ngày 26/4/2022, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 01 năm tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành chung của hai tội là 02 năm 06 tháng tù, chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/10/2023; tiền sự: không; bị cáo bị bắt giữ, tạm giam từ ngày 20/9/2024.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Thành D, sinh năm: 2003; địa chỉ: B - B đường H, phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ ngày 20/9/2024, Công an phường T kiểm tra hành chính phòng trọ số 113 nhà số G đường T, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, do Nông Ngọc H thuê để ở một mình phát hiện 01 hộp nhựa có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu H khai là ma túy đá, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm nỏ thủy tinh, chai nhựa, ống hút nên tiến hành thu giữ, niêm phong và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Nông Ngọc H khai nhận: Thông qua mạng xã hội Facebook, H liên hệ được với người có số điện thoại 0948430144 sử dụng tài khoản zalo tên “N2” để mua 500.000 đồng ma túy đá sử dụng một mình. Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 18/9/2024, có người đến giao ma túy cho H tại trước nhà số C đường T, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. H không nhìn rõ đặc điểm nhận dạng của người này. Bộ D1 sử dụng ma túy là do H tự chế để sử dụng.

Qua xác minh số điện thoại 0948430144 do anh Nguyễn Thành D, trú tại Thôn N, xã L, huyện D, tỉnh Lâm Đồng đứng tên thuê bao. Anh D trình bày không đăng ký sử dụng số thuê bao 0948430144, và không sử dụng tài khoản zalo tên “N1 cap nuoc” để bán ma túy cho Nông Ngọc H.

Kết luận giám định số 11145/KL-KTHS ngày 27/9/2024 của Phòng K Công an Thành phố H kết luận: Tinh thể được ký hiệu mẫu m cần giám định (đã nêu ở mục II.1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,4773g (không phải bốn bảy bảy ba gam), loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 89/CT-VKSQ.TP ngày 27 tháng 02 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú đã truy tố bị cáo Nông Ngọc H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nông Ngọc H từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm 06 tháng tù. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý vật chứng.

- Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung vụ án, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án. Điều tra viên, Kiểm sát viên, khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Qua đó đã có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 04 giờ 00 phút ngày 20/9/2024, tại phòng trọ số G đường T, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Nông Ngọc H có hành vi tàng trữ 01 gói nylon chứa tinh thể không màu có khối lượng 0,4773g là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt giữ.

Vì vậy đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nông Ngọc H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, như bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo có hành vi tàng trữ 0,4773 gam, loại Methamphetamine. Ngoài ra, bị cáo là người có nhân thân xấu, vào ngày 31/8/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; ngày 26/4/2022, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 01 năm tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội là 02 năm 06 tháng tù, chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/10/2023, bị cáo đã tái phạm chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú truy tố bị cáo Nông Ngọc H theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất an ninh trật tự ở địa phương. Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý phạm tội. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có mức án nghiêm khắc, mới có tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo và đảm bảo công tác phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số, gia đình được tặng thưởng nhiều huân huy chương nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...”. Xét tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải phạt bị cáo số tiền 5.000.000 đồng.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 hộp nhựa hình chữ nhật kích thước 16 x 11 x 6, có nắp đậy màu đỏ; 01 bật lửa màu trắng dài khoảng 13cm; 01 chai nhựa trong suốt cao khoảng 18cm,

bên trên có nắp đậy có gắn 01 ống hút nhựa màu xanh và 01 ống thủy tinh là dụng cụ sử dụng ma túy của Nông Ngọc H, đây là vật chứng không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Minh T (điều tra viên) và Phan Tấn Q1 (giám định viên), bên trong chứa 0,4310g ma túy loại Methamphetamine, là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- 01 điện thoại di động hiệu REDMI màu xanh, không rõ số Imei của Nông Ngọc H sử dụng để liên hệ mua ma túy, bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[7] Những vấn đề khác:

- Đối với thanh niên sử dụng tài khoản Zalo tên “Nam cap nuoc”, do chưa xác định được nhân thân lai lịch nên chưa có cơ sở xử lý, khi nào điều tra, làm rõ xử lý sau.

- Đối với anh Nguyễn Thành D là chủ thuê bao số điện thoại của tài khoản Zalo tên “N2” nhưng anh D không đăng ký, sử dụng tài khoản Zalo trên và cũng không bán ma túy cho bị cáo H vì vậy chưa có cơ sở xử lý.

- Đối với hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có của bị cáo H do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Q2 khởi tố sẽ được điều tra, truy tố và xét xử ở một vụ án khác.

[8] Án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo qui định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ vào điểm o khoản 2, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nông Ngọc H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nông Ngọc H 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 20 tháng 9 năm 2024.

[2] Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo H số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng.

[3] Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm a; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) hộp nhựa hình chữ nhật kích thước 16 x 11 x 6, có nắp đậy màu đỏ; 01 (một) bật lửa màu trắng dài khoảng 13cm; 01 (một) chai nhựa trong suốt cao khoảng 18cm, bên trên có nắp đậy có gắn 01 (một) ống hút nhựa màu xanh và 01 (một) ống thủy tinh.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Minh T (điều tra viên) và Phan Tấn Q1 (giám định viên), bên trong chứa 0,4310g ma túy loại Methamphetamine.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu REDMI màu xanh, không rõ số Imei thu giữ của Nông Ngọc H.

(Vật chứng hiện đang nhập kho theo Phiếu nhập kho vật chứng số 233/PNK ngày 30/9/2024 của Công an quận T)

[4] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo H nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

[6] Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- VKS quận Tân Phú;
- THA quận Tân Phú;
- Công an TP. Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Lưu hồ sơ

Lê Viết Hoàng Lâm

